

Số: 09/2025/QĐCNTTLH

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Võ Hoàng V và bà Phan Hoài T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thuận tình ly hôn đề ngày 23 tháng 6 năm 2025 của ông Võ Hoàng V và bà Phan Hoài T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Ông Võ Hoàng V, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số B, Thôn A, xã D, (xã L, huyện D cũ), tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Phan Hoài T, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số I, thôn Đ, xã B (xã Đ, huyện D cũ), tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án:

Người yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ sau đây: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh Võ Phan Nhật B và Võ Hoàng Tấn P (bản sao).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được

ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng V và bà Phan Hoài T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung Võ Phan Nhật B, sinh ngày 10-11-2015 và Võ Hoàng Tấn P, sinh ngày 12-7-2021 cho bà Phan Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Võ Hoàng V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, tài sản nợ chung, nợ riêng, tài sản cho vay chung: đều không có, khi ly hôn không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- THA dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- UBND xã Di Linh, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Mỹ Lệ

